1. **Học phần:** **Logistics và Thương Mại quốc tế**
2. **Mã học phần:** **IBS3002**
3. **Ngành:** **Kinh doanh quốc tế**
4. **Chuyên ngành:** **Ngoại thương**
5. **Khối lượng học tập:** **3 tín chỉ.**
6. **Trình độ:** **Đại học.**
7. **Học phần điều kiện học trước:** **IBS2003- Giao dịch và Thương Mại quốc tế**
8. **Mục đích học phần**

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hoạt động logistics quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa. Cụ thể, nội dung môn học tập trung thảo luận các hoạt động cơ bản trong logistics; an ninh, môi trường logistics quốc tế, hệ thống và tiến trình quản trị các hoạt động vận hành logistics trong thương mại quốc tế; sự hợp tác và các vấn đề trong ngành logistics sẽ được xem xét. Bên cạnh đó, cùng với xu thế toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng và nhu cầu về tính hiệu quả trong chuỗi cung ứng quốc tế, học phần cũng nhấn mạnh vai trò của logistics quốc tế và quản trị chuỗi cung ứng nhằm tạo nên lợi thế cạnh tranh trong hoạt động thương mại quốc tế.

9. **Chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

TT	Mã CĐR của học phần	Tên chuẩn đầu ra	Cấp độ Bloom
1	CLO 1	Giải thích được những vấn đề cơ bản về thương mại quốc tế, logistics, logisics quốc tế và chuỗi cung ứng.	2
2	CLO 2	Giải thích được vai trò và tầm quan trọng của logistics và các hoạt động logistics trong bối cảnh kinh tế và thương mại hiện nay	2
3	CLO 3	Phân tích được các hoạt động logistics tại các doanh nghiệp dịch vụ logistics và sự hợp tác trong ngành.	4
4	CLO 4	Phân tích những vấn đề phát sinh trong các hoạt động logistics tại các doanh nghiệp dịch vụ logistics trong thương mại quốc tế	3
5	CLO5	Phát triển kĩ năng làm việc nhóm	

Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình (PLO)

PLO / CLO	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	x		x								
CLO2				x								
CLO3			X									
CLO4		X	x									
CLO5						X					x	x
Tổng hợp theo HP	**X**	**X**	**X**	**x**		**X**					**x**	**x**

Ghi chú: (x) là mối quan hệ thấp, (X) là mối quan hệ cao

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tuân thủ chính xác kế hoạch học tập do giảng viên công bố trên lớp; Đọc các tài liệu do giảng viên yêu cầu trước khi đến lớp; tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học; thực hiện các bài tập cá nhân do giảng viên yêu cầu; tham gia các bài tập nhóm và hoạt động thuyết trình tại lớp (hoặc làm bài kiểm tra giữa kỳ);
- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch của bộ phận Khảo thí công bố.

11. Tài liệu học tập

Giáo trình

TL1. International Logistics: The Management of International Trade Operations; 3rd Edition ; Pierre David and Richard Stewart, Cengage Learning (2011)

TL2. Contemporary Logistics; 11th Edition; Paul R. Murphy, Jr., A. Michael Knemeyer; Prentice Hall (2015)

Tài liệu tham khảo

TK1. The handbook of Logistics & Distribution management, 4th Edition; Alan Rushton, Phil Croucher, Peter Baker (2010)

TK2. Các tài liệu khác do giảng viên hướng dẫn và cung cấp

TK3. Tạp chí Vietnam Logistics Review (VLR) http://www.vlr.vn

TK4. Luật Thương Mại Việt Nam

12. Thang điểm: Theo thang điểm tín chỉ.

13. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1
TỔNG QUAN VỀ LOGISTICS VÀ LOGISTICS QUỐC TẾ

1.1 Logistics và Logistics quốc tế

1.1.1 Khái niệm

1.1.2 Lịch sử phát triển

1.2 Logistics và quản trị chuỗi cung ứng

1.3 Vai trò của Logistics quốc tế

1.4 Các hoạt động cơ bản trong Logistics quốc tế

1.4.1 Hệ thống thông tin

1.4.2 Quản trị đơn hàng và dịch vụ khách hàng

1.4.3 Dự trữ và quản trị vật tư

1.4.4 Xác định nhu cầu và dự báo nhu cầu vật tư

1.4.5 Vận tải

1.4.6 Kho bãi

1.4.7 Đóng gói

1.4.8 Các vấn đề khác

Tài liệu học tập

TL1. Đọc chương 1,2,3 giáo trình International Logistics: The Management of International Trade Operations

TL2. Đọc chương 1, giáo trình Contemporary Logistics; 11th Edition; Paul R. Murphy,Jr., A. Michael Knemeyer; Prentice Hall (2015)

CHƯƠNG 2
DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

2.1 Dịch vụ khách hàng trong logistics

2.1.1 Khái niệm

2.1.2 Vai trò

2.2 Các yếu tố cấu thành dịch vụ khách hàng

2.2.1 Thời gian

2.2.2 Độ tin cậy

2.2.3 Liên lạc

2.2.4 Sự thuận tiện

2.3 Các hoạt động cơ bản của dịch vụ khách hàng

2.4 Đo lường dịch vụ khách hàng

2.5 Quy định về dịch vụ logistics (theo Luật Thương Mại VN)

2.6 Dịch vụ khách hàng trong hoạt động logistics tại Việt Nam

Tài liệu học tập

TL1. Đọc chương 7, Giáo trình Contemporary Logistics; 11th Edition; Paul R. Murphy, Jr., A. Michael Knemeyer; Prentice Hall (2015)

TL2. Đọc chương 3, The handbook of Logistics & Distribution management, 4th Edition; Alan Rushton, Phil Croucher, Peter Baker (2010)

TL3. Luật Thương Mại (Điều 233-240)

CHƯƠNG 3
HỆ THỐNG THÔNG TIN TRONG LOGISTICS

3.1. Tầm quan trọng của hệ thống thông tin trong hoạt động logistics

3.1.1 Khái niệm

3.1.2 Vai trò

3.2. Dòng thông tin logistics trong doanh nghiệp

3.3 Chu trình đặt hàng – sự cần thiết phải quản lý hệ thống thông tin

3.3. Ứng dụng công nghệ trong quản trị logistics

3.3.1 Công nghệ nhận dạng tự động

3.3.2 Công nghệ truyền tin

3.3.3 Công nghệ phân tích thông tin

3.3.4 Công nghệ trong vận tải

3.3.5 Công nghệ trong nhà kho

3.4 Giới thiệu một số hệ thống thông tin của các công ty logistics tại Việt Nam

Tài liệu học tập

TL1. Đọc chương 2, Giáo trình Contemporary Logistics; 11th Edition; Paul R. Murphy, Jr., A. Michael Knemeyer; Prentice Hall (2015)

TL2. Đọc chương 31, The handbook of Logistics & Distribution management, 4th Edition; Alan Rushton, Phil Croucher, Peter Baker (2010)

CHƯƠNG 4
QUẢN LÍ HÀNG DỰ TRỮ & KHO BÃI

4.1. Dự trữ trong doanh nghiệp

4.1.1 Khái niệm

4.1.2 Vai trò của dự trữ

4.1.3 Phân loại dự trữ

4.1.4 Chi phí dự trữ

4.1.5 Các mô hình quản trị dự trữ

4.2 Kho bãi

4.2.1 Khái niệm

4.2.2 Vai trò của kho bãi

4.2.3 Mối liên hệ giữa kho với các bộ phận khác

4.2.4 Các loại kho

4.2.5 Giới thiệu hệ thống kho bãi của mộ số công ty Logistics tại Việt Nam

Tài liệu học tập

TL1 Đọc chương 8, giáo trình Contemporary Logistics; 11th Edition; Paul R. Murphy,Jr., A. Michael Knemeyer; Prentice Hall (2015)

CHƯƠNG 5
HỆ THÔNG VẬN TẢI QUỐC TẾ

5.1 Vận tải và vai trò của vận tải

5.1.1 Vận tải và các phương thức vận tải quốc tế

5.1.2 Vai trò của vận tải trong hoạt động logistics

5.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn phương thức vận tải

5.2. Kiểm tra, kiểm soát quá trình vận chuyển

5.3 Vận đơn và kiểm tra vận đơn

5.4 Vai trò của các công ty/bộ phận logistics trong vận tải

5.5 Khung pháp lý và các quy định trong vận tải quốc tế

Tài liệu học tập

TL1. Đọc chương 12 giáo trình International Logistics: The Management of International

Trade Operations

TL2. Đọc chương 11, giáo trình Contemporary Logistics; 11th Edition; Paul R. Murphy,Jr., A. Michael Knemeyer; Prentice Hall (2015)

Chương 6
NGÀNH DỊCH VỤ LOGISTICS

6.1. Logistics trong giao nhận vận tải

6.2. Dịch vụ logistics và ngành logistics

6.2.1 Dịch vụ logistics

6.2.2 Ngành Logistics

6.3 Hệ thống cung ứng dịch vụ logistics

6.4 Ngành dịch vụ Logistics của Việt Nam

Tài liệu học tập

TL1. Các tài liệu khác do giảng viên hướng dẫn và cung cấp

Chương 7
MÔI TRƯỜNG LOGISTICS QUỐC TẾ VÀ AN NINH LOGISTICS QUỐC TẾ

7.1. Môi trường logistics quốc tế

7.1.1 Thực trạng

7.1.2 Tác động của môi trường đến logistics quốc tế

7.2. An ninh logistics quốc tế

7.2.1 Nguy cơ an ninh trong logistics quốc tế

7.2.2 Tác động của sự bất ổn an ninh trong hoạt động logistics quốc tế

7.2.3 Đề xuất và kiến nghị nhằm củng cố an ninh logistics quốc tế

Tài liệu học tập

TL1. Đọc chương 15, giáo trình International Logistics: The Management of International Trade Operations

TL2. Đọc chương 14, giáo trình Contemporary Logistics; 11th Edition; Paul R. Murphy,Jr., A. Michael Knemeyer; Prentice Hall (2015)

14. Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra (CLO) và nội dung (chương) học phần

Chương	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Chương 1: Tổng quan về Logistics trong thương mại quốc tế	X	X			
Chương 2: Dịch vụ khách hàng		X	X	X	X
Chương 3: Hệ thống thông tin trong logistics		X	X	X	X
Chương 4: Quản lí hàng dự trữ & kho bãi		X	X	X	X
Chương 5: Hệ thống vận tải quốc tế		X	X	X	X
Chương 6: Ngành dịch vụ Logistics		X	X	X	X
Chương 7: Môi trường logistics quốc tế và an ninh logistics quốc tế				X	X

15. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)

STT	Mã	Tên phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)	Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
1	**TLM1**	Giải thích cụ thể	1	X	X			
2	**TLM2**	Thuyết giảng	1	X	X	X	X	
3	**TLM3**	Tham luận	1					
4	**TLM4**	Giải quyết vấn đề	2					
5	**TLM5**	Tập kích não	2					
6	**TLM6**	Học theo tình huống	2		X	X	X	X
7	**TLM7**	Đóng vai	2					
8	**TLM8**	Trò chơi	2					
9	**TLM9**	Thực tập, thực tế	2					
10	**TLM10**	Tranh luận	3					
11	**TLM11**	Thảo luận	3		X	X	X	X
12	**TLM12**	Học nhóm	3		X	X	X	X
13	**TLM13**	Câu hỏi gợi mở	4		X	X	X	

14	**TLM14**	Dự án nghiên cứu	4					
15	**TLM15**	Học trực tuyến	5					
16	**TLM16**	Bài tập ở nhà	6		X	X	X	
17	**TLM17**	Khác	7					

16. Phân bổ thời gian theo số tiết tín chỉ cho 3 tín chỉ (1 tín chỉ = 15 tiết)

Chương thứ	**Tên chương**	**Số tiết tín chỉ**			**Phương pháp giảng dạy**
		Lý thuyết	**Thực hành/ thảo luận(*)**	**Tổng số**	
1	Chương 1: Tổng quan về Logistics trong thương mại quốc tế	4	2	6	TLM1, TLM2
2	Chương 2: Dịch vụ khách hàng	4	2	6	TLM1, TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13, TLM16
3	Chương 3: Hệ thống thông tin trong logistics	4	2	6	TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13 TLM16
4	Chương 4: Quản lí hàng dự trữ & kho bãi	4	5	9	TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13, TLM16
5	Chương 5: Hệ thống vận tải quốc tế	4	2	6	TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13, TLM16
6	Chương 6: Ngành dịch vụ Logistics	2	1	3	TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13, TLM16
7	Chương 7: Môi trường logistics quốc tế và an ninh logistics quốc tế	4	5	9	TLM2, TLM6, TLM11, TLM12, TLM13, TLM16
		26	19	45	

Ghi chú: Số giờ thực hành/ thảo luận trên thực tế sẽ bằng số tiết thực hành/ thảo luận trên thiết kế x 2.

17. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp đánh giá (AM)

TT	Mã	Tên phương pháp đánh giá	Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
1	**AM1**	Tham gia trên lớp	1	X	X	X	X	
2	**AM2**	Đánh giá bài tập	1		X	X	X	
3	**AM3**	Đánh giá thuyết trình	1					
4	**AM4**	Luyện tập, thực hành tại lớp	2					
5	**AM5**	Bài thu hoạch	2					
6	**AM6**	Thi viết	2	X	X	X	X	
7	**AM7**	Kiểm tra trắc nghiệm	2					
8	**AM8**	Bảo vệ và thi vấn đáp	2					
9	**AM9**	Kỹ năng giao tiếp thông qua văn bản	2		X	X	X	
10	**AM10**	Dự án	3					
11	**AM11**	Đánh giá làm việc nhóm	3					X
12	**AM12**	Báo cáo khóa luận	3					
13	**AM13**	Đánh giá đồng cấp	4					

18. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá

	Tuần	Nội dung	Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ (%)	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
1	1-15	Chương 1-7	AM1	10%	X	X	X	X	
2	11	Chương 2-5	AM2, AM9, AM11	20%		X	X	X	X
3	15	Chương 6-7	AM2, AM9	10%			X	X	

4	Theo lịch	Toàn bộ	AM6	60%	X	X	X	X	
			Tổng cộng	100%					

Xác nhận của Khoa/Bộ môn